

Số: 87/2021/QĐST-KDTM

Bắc Từ Liêm, ngày 28 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng

Địa chỉ trụ sở chính: phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc, theo Giấy ủy quyền số 158/2021/UQ-SeABank ngày 09/02/2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hoàng Văn T và ông Nguyễn Chiến T – Chuyên viên Khối xử lý nợ - Ngân hàng.

Bị đơn: Ông Mai Xuân S, sinh năm 1979

Địa chỉ: Căn hộ 807- Đơn nguyên II, chung cư cao tầng 2A, số 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 20/12/2021 ông Mai Xuân S còn nợ Ngân hàng số tiền theo hợp đồng tín dụng số: REF2007300237/HĐTD/HNL-MXS ngày 13/3/2020; số REF2007300246/HĐTD/HNL-MXS ngày 13/3/2020; Hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng ngày 13/3/2020, tổng cộng: 1.236.820.512 đồng

(trong đó nợ gốc trong hạn: 907.079.391 đồng, nợ gốc quá hạn: 203.939.643 đồng, nợ lãi trong hạn: 92.902.332 đồng, nợ lãi quá hạn 32.899.146 đồng).

- Chậm nhất đến ngày 31/01/2022 ông Mai Xuân S thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ nợ gốc quá hạn, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn của 3 hợp đồng tín dụng nêu trên tạm tính đến ngày 20/12/2021 là: nợ gốc quá hạn: 203.939.643 đồng, nợ lãi trong hạn: 92.902.332 đồng, nợ lãi quá hạn 32.899.146 đồng.

- Đối với số tiền nợ gốc trong hạn của 2 hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng số REF2007300237/HĐTD/HNL-MXS ngày 13/3/2020 là: 824.986.000 đồng và Hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng ngày 13/3/2020 là: 82.093.391 đồng và tiền lãi phát sinh, kể từ ngày 01/02/2022 ông Mai Xuân S có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng theo thỏa thuận đã ký tại Hợp đồng tín dụng số: REF2007300237/HĐTD/HNL-MXS ngày 13/3/2020 và Hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng ngày 13/3/2020.

- Trường hợp ông Mai Xuân S vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo cam kết trên, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là: căn hộ chung cư có diện tích sàn 64.9m², thuộc sở hữu của ông Mai Xuân S, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số C0 300678, số vào sổ cấp GCN: CS-BTL 11076 do Sở tài nguyên môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 14/8/2018 cho ông Mai Xuân S. Căn hộ trên là tài sản gắn liền với thửa đất có diện tích 1732 m² tại địa chỉ: phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Theo hợp đồng thế chấp số công chứng: 266.2020/HĐTC ngày 13/3/2021 của Văn phòng công chứng Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Trường hợp tài sản phát mại không đủ thanh toán khoản nợ nêu trên thì ông Mai Xuân S có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng đến khi trả xong nợ vay theo đúng hợp đồng tín dụng đã ký.

- Về án phí: Ông Mai Xuân S tự nguyện chịu cả 24.552.008 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả Ngân hàng số tiền 23.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0042778 ngày 08/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang